



CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LUYỆN KIM

Địa chỉ: Đường số 2, KCN Biên Hòa 1, P. An Bình, TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai

ĐT: (0251) 3836 3170 Fax: (0251) 3836 774 Website : www.sadakim.vn



TÀI LIỆU CUỘC HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN

NĂM 2019



THÁNG 03/2019



CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LUYỆN KIM

Địa chỉ: Đường số 2, Khu công nghiệp Biên Hòa I, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.

Điện thoại: 0251 3836 170 Fax: 0251 3836 774 Website: www.sadakim.vn



DANH MỤC TÀI LIỆU



1. Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019;
2. Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019;
3. Quy chế bầu cử bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2017-2022;
4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2019;
5. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị;
6. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát;
7. Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018;
8. Tờ trình Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018;
9. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019;
10. Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2019;
11. Tờ trình thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch 2019;
12. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019;
13. Tờ trình xác định tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài;
14. Tờ trình chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc;
15. Tờ trình bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2017-2022.



SADAKIM

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LUYỆN KIM

Địa chỉ: Đường số 2, Khu công nghiệp Biên Hòa I, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.

Điện thoại: 0251 3836 170 Fax: 0251 3836 774 Website: www.sadakim.vn**CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019***(Bắt đầu lúc 08h00 ngày 29 tháng 03 năm 2019)*

Thời gian	Nội dung	Chủ trì
7h00 – 8h00	<ul style="list-style-type: none"> - Đón tiếp đại biểu và cổ đông; - Kiểm tra tư cách đại biểu, phát thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử và Tài liệu Đại hội; - Giới thiệu bầu chủ tịch đoàn- Ban thư ký – Ban kiểm tra tư cách đại biểu- Ban kiểm phiếu; - Thông qua chương trình làm việc của Đại hội 	Ban tổ chức
8h00 – 8h20	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội; - Chào cờ, tuyên bố lý do; - Chủ tịch đoàn thông qua Quy chế làm việc của Đại hội; 	Ban tổ chức
8h20 – 8h40	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Quy chế làm việc; - Thông qua chương trình Đại hội. 	Chủ tịch đoàn
8h40 – 9h10	Các báo cáo tại Đại hội: <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2019; - Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2018; - Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018; - Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018. 	Đoàn chủ tịch Đại diện BKS
9h10 – 09h50	Nội dung tờ trình: <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018; - Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019; - Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2019; - Tờ trình thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch 2019; - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019; - Tờ trình về việc xác định tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài; - Tờ trình Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc; - Tờ trình bầu bổ sung thành viên BKS. 	Đoàn chủ tịch
09h50 – 10h20	Đại hội thảo luận 1. Các quý vị cổ đông phát biểu ý kiến 2. Đại biểu lãnh đạo TCT Việt Nam-CTCP phát biểu ý kiến. 3. Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua các tờ trình.	Đoàn chủ tịch
10h20 – 10h45	Bầu cử bổ sung thành viên BKS <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn bầu cử - Cổ đông bỏ phiếu bầu cử 	Ban bầu cử
10h45 – 11h00	Đại hội giải lao- kiểm phiếu	Đoàn chủ tịch
11h00 – 11h15	Công bố kết quả kiểm phiếu	Ban bầu cử
11h15 – 11h30	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội; - Tuyên bố bế mạc Đại hội. 	Đoàn chủ tịch/ Ban Thư ký



CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LUYỆN KIM

Địa chỉ: Đường số 2, Khu công nghiệp Biên Hòa I, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.

SADA KIM

Điện thoại: 0251 3836 170

Fax: 0251 3836 774

Website: www.sadakim.vn

Đồng Nai, ngày 14 tháng 03 năm 2019



THƯ MỜI HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện kim

Hội đồng quản trị Công ty trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự Đại hội Đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2019 với nội dung cụ thể như sau:

- 1. Thời gian Tổ chức đại hội:** 8h00, Thứ sáu - ngày 29/03/2019 (đón khách từ 7h00)
- 2. Địa điểm:** Hội trường công ty tại đường số 2, Khu công nghiệp Biên Hòa I, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.
- 3. Nội dung đại hội:**
Tài liệu nội dung ĐHĐCĐ thường niên 2019 được Công ty đăng tải tại website: www.sadakim.vn và gửi bản in đến Quý Cổ đông khi tham dự Đại hội.
- 4. Đăng ký dự họp:**
Để chuẩn bị cơ sở vật chất đón tiếp Đại biểu, Quý Cổ đông vui lòng Đăng ký dự Đại hội tại Văn Phòng Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện kim hoặc gửi Giấy đăng ký tham dự Đại hội về địa chỉ dưới đây trước 15h00 ngày 22/03/2019.
- 5. Ủy quyền tham dự đại hội:**
Nếu Quý Cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội, Quý Cổ đông vui lòng điền vào mẫu Giấy ủy quyền dự Đại hội và gửi Giấy ủy quyền đã ký về địa chỉ dưới đây trước 15h00 ngày 22/03/2019 hoặc xuất trình khi Người nhận ủy quyền đến dự Đại hội.

(Lưu ý: Giấy ủy quyền phải theo mẫu quy định của công ty, là bản chính, có chữ ký sống. Trường hợp người dự họp nhận ủy quyền từ cổ đông tổ chức thì Giấy ủy quyền cần có dấu của tổ chức ủy quyền)

6. Địa chỉ gửi văn bản và liên hệ hỗ trợ:

Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện kim

- Địa chỉ: Đường số 2, Khu công nghiệp Biên Hòa I, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
- Điện thoại: 0251 3836 545 Fax: 0251 3836 774

Liên hệ: Mrs Thủy - SĐT : 0987.95.12.39

Cổ đông hoặc người nhận ủy quyền đến dự Đại hội vui lòng mang theo các giấy tờ sau:

- Thông báo mời họp và Giấy ủy quyền (Nếu có);
- Giấy chứng minh nhân dân, thẻ căn cước hoặc hộ chiếu.

Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện kim rất hân hạnh được đón tiếp Quý Cổ đông tại Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Trân trọng!



Nguyễn Xuân Sơn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc



**GIẤY ĐĂNG KÝ DỰ HỌP HOẶC ỦY QUYỀN
THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Kính gửi: Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện Kim

Tên cổ đông (Ông / Bà):

NGUYỄN VĂN A

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):

CMND/CNĐKKD số:..... Cấp ngày :..... tại.....

Địa chỉ: **P208- Ngõ 86 Lê Trọng Tấn - Thanh Xuân - Hà Nội - Nhà B**

Tổng số cổ phần đại diện hoặc sở hữu: **3.000** cổ phần

(Cổ đông chọn một trong hai mục dưới đây, đánh dấu vào ô thích hợp)

1. ĐĂNG KÝ DỰ HỌP

2. ỦY QUYỀN CHO ÔNG/BÀ DƯỚI ĐÂY

Ông/Bà:..... MSCĐ (nếu có)

CMND số:..... cấp ngày..... tại.....

Địa chỉ:

Số cổ phần ủy quyền:

Lưu ý: Trong trường hợp cổ đông không thể tham dự và không ủy quyền được cho người khác, quý cổ đông vui lòng ủy quyền cho thành viên HĐQT của công ty theo danh sách dưới đây:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Đánh dấu chọn	Số CP ủy quyền
1	NGUYỄN XUÂN SƠN	Chủ tịch HĐQT		
2	VŨ VĂN HIẾN	Thành viên HĐQT		
3	NGUYỄN THÁI THIỆN	Thành viên HĐQT		
4	TRẦN PHƯỚC DŨNG	Thành viên HĐQT		
5	PHÙNG VŨ ANH	Thành viên HĐQT		

(Lưu ý: Vui lòng đánh dấu (X) bên cạnh tên thành viên mà quý cổ đông chọn ủy quyền, chỉ chọn ủy quyền cho một người toàn bộ số cổ phần sở hữu; trường hợp muốn ủy quyền cho nhiều người, đề nghị quý cổ đông ghi rõ số lượng cổ phần ủy quyền cho từng thành viên).

Nội dung ủy quyền:

- Bên nhận ủy quyền được thay mặt cho Bên ủy quyền tham dự và biểu quyết các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện Kim để thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông liên quan đến số cổ phần được ủy quyền.

- Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện Kim và không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

Lưu ý:

• Bên nhận ủy quyền không được ủy quyền số lượng cổ phần sở hữu của mình và/hoặc của bên ủy quyền cho người khác, và phải mang theo CMND/Hộ chiếu khi đi dự họp.

• Nếu bên ủy quyền hoặc bên nhận ủy quyền là tổ chức thì phải có chữ ký của đại diện pháp luật và dấu của tổ chức.

• Giấy ủy quyền này chỉ có giá trị khi là giấy ủy quyền Bản chính và có chữ ký sống của hai bên, nếu bên ủy quyền hoặc bên nhận ủy quyền là tổ chức thì phải có chữ ký của đại diện pháp luật và dấu của tổ chức. Giấy ủy quyền này sẽ hết giá trị khi buổi tổ chức Đại hội đồng cổ Đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện Kim kết thúc.

Ngày ____ tháng ____ năm ____

Cổ đông/Bên ủy quyền

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Bên nhận ủy quyền

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)



CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LUYỆN KIM

SADAKIM

Mechanical Engineering & Metallurgy JS Co.

Địa chỉ: Đường số 2, KCN Biên Hòa 1, Biên Hòa, Đồng Nai.

SADAKIM

Tel: 02513.836170; Fax: 02513.836774; Email: sadakim@hcm.vnn.vn



THẺ BIỂU QUYẾT

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019

MÃ SỐ CỔ ĐÔNG

SDK.0001

Ông, (bà) :

NGUYỄN VĂN A

Số lượng CP sở hữu :

3.000

Số lượng CP nhận uỷ quyền :

-

Tổng số cổ phần biểu quyết :

3.000



**CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LUYỆN KIM
SADAKIM**

Mechanical Engineering & Metallurgy JS Co.

Địa chỉ: Đường số 2, KCN Biên Hòa 1, Biên Hòa, Đồng Nai.

Tel: 02513.836170; Fax: 02513.836774; Email: sadakim@hcm.vnn.vn

SADAKIM



PHIẾU BIỂU QUYẾT

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

MÃ SỐ CỔ ĐÔNG : SDK.0001

Họ và tên đại biểu: **NGUYỄN VĂN A**
Số lượng CP sở hữu: **3.000 cổ phần**
Số lượng CP nhận uỷ quyền: **- cổ phần**
Tổng số CP đại diện: **3.000 cổ phần**

(Quý đại biểu đánh dấu "X" vào ô ý kiến lựa chọn theo từng nội dung biểu quyết)

NỘI DUNG	Tán thành	Không tán thành	Không ý kiến
Nội dung 1: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2018, KH SXKD và đầu tư năm 2019	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 2: Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 3: Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2018	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 4: Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 5: Thông qua tờ trình phân phối LN 2018 & KH phân phối LN năm 2019	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 6: Thông qua tờ trình kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2019	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 7: Thông qua tờ trình thù lao HĐQT, BKS 2018, KH 2019	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 8: Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 9: Thông qua tờ trình về việc xin xác định tỷ lệ của Nhà đầu tư nước ngoài	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 10: Thông qua tờ trình chụ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 11: Thông qua tờ trình bầu bổ sung BKS 2019	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Ngày 29 tháng 03 năm 2019

Hướng dẫn:

- Đại biểu biểu quyết bằng cách lựa chọn **MỘT** trong các phương án:
Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến cho từng nội dung biểu quyết ./

ĐẠI BIỂU

(Ký và ghi rõ họ tên)



SADAKIM

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LUYỆN KIM

SADAKIM

Mechanical Engineering & Metallurgy JS Co.

Địa chỉ: Đường số 2, KCN Biên Hòa 1, Biên Hòa, Đồng Nai.

Tel: 02513.836170; Fax: 02513.836774; Email: sadakim@hcm.vnn.vn



PHIẾU BẦU CỬ BAN KIỂM SOÁT

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

MÃ SỐ CỔ ĐÔNG : SDK.0001

Họ và tên đại biểu: **NGUYỄN VĂN A**
Số lượng CP sở hữu: **3.000 cổ phần**
Số lượng CP nhận uỷ quyền: **- cổ phần**
Tổng số CP đại diện: **3.000 cổ phần**

Tôi đồng ý Bầu cử bổ sung Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2017-2022 như sau:

STT	HỌ VÀ TÊN ỨNG VIÊN	Đồng ý	Không đồng ý
1	Hà Thị Thu Hiền	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Hướng dẫn:

- Đại biểu tiến hành bầu bằng cách lựa chọn **MỘT** trong các phương án:
Đồng ý, Không đồng ý cho phiếu bầu của mình ./

Ngày 29 tháng 03 năm 2019

ĐẠI BIỂU

(Ký và ghi rõ họ tên)



SADAKIM

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LUYỆN KIM

Địa chỉ: Đường số 2, Khu công nghiệp Biên Hòa I, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.

Điện thoại: 0251 3836 170 Fax: 0251 3836 774 Website: www.sadakim.vn

QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LUYỆN KIM NĂM 2019

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp của Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện Kim.

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện Kim năm 2019 được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt

- Công ty : Công ty cổ phần Cơ khí Luyện kim
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)
- Kiểm soát viên : Thành viên Ban kiểm soát

Điều 1. Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông

1. Các cổ đông của Công ty đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện Kim.
2. Cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền khi vào phòng Đại hội phải có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội; ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định;
3. Trong thời gian diễn ra Đại hội cổ đông, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tịch đoàn, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự Đại hội;
4. Các cổ đông phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Chủ tịch đoàn cho phép;
5. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người thứ ba tham dự Đại hội;

Điều 2. Đoàn Chủ tịch

1. Đoàn Chủ tịch gồm 03 người, bao gồm 01 Chủ tịch và 02 thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn và là người Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông. Chủ tịch đoàn điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà Hội đồng quản trị (HĐQT) đã dự kiến thông qua trước Đại hội.
2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:
 - a. Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
 - b. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
 - c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
 - e. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
3. Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch:

Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

Điều 3. Ban Thư ký Đại hội

1. Ban thư ký của Đại hội bao gồm 01 người do Đoàn Chủ tịch chỉ định, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.
2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký:
 - a. Giúp Đoàn Chủ tịch kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (khi cần thiết);
 - b. Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;
 - c. Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Đoàn Chủ tịch quyết định;
 - d. Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội;
 - e. Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.

Điều 4. Ban thẩm tra tư cách cổ đông

1. Ban thẩm tra tư cách cổ đông của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên, do Đoàn Chủ tịch giới thiệu, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.
2. Nhiệm vụ của Ban thẩm tra tư cách cổ đông



Ban thẩm tra tư cách cổ đông của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.

Trưởng Ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

Điều 5. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội biểu quyết tín nhiệm.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu
 - Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.
 - Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội;
 - Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký;
 - Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

Điều 6. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:
 - Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông;
 - Cổ đông có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho thư ký Đại hội;
 - Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tịch;
 - Cổ đông khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tịch đoàn nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.
2. Giải đáp ý kiến của các cổ đông:
 - Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông, chủ tọa hoặc thành viên do chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến cổ đông;
 - Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời trực tiếp bằng văn bản.

Điều 7. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:

1. Nguyên tắc:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.
- Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho cổ đông tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi sổ cổ đông được cấp 01 Thẻ biểu quyết và 01 Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của cổ đông đó.
- Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 như sau:
 - o Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc và biểu quyết tại đại hội; Thành phần Chủ tịch đoàn; Ban kiểm phiếu; Ban thư ký; thông qua Biên bản đại hội, Nghị quyết đại hội.
 - o Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2019; Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị; Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát; Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018; và biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình khác tại đại hội;

2. Cách thức biểu quyết:

- Cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết (tán thành, không tán thành, không ý kiến) một vấn đề bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Cổ đông chú ý ký tên vào Phiếu biểu quyết.
- Cổ đông hoặc người được đại diện theo ủy quyền thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại khoản 2 Điều này.
- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Chủ tọa đoàn. Trường hợp cổ đông hoặc người được ủy quyền không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp cổ đông hoặc người được ủy quyền giơ cao Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không tán thành vấn đề đó. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm phiếu đánh dấu mã cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến.

3. Thẻ lệ biểu quyết:



Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp 01 (một) Thẻ biểu quyết và 01 (một) Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 11/03/2019) tổng số cổ phần của Công ty là: 2.600.000 cổ phần tương đương với 2.600.000 quyền biểu quyết.
- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại khoản 1, Điều 34 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý ít nhất 65% số cổ phần có quyền tham dự Đại hội.

4. Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban Kiểm phiếu.
- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ thu, ghi nhận và trả thẻ biểu quyết.

Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông

Điều 8. Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội

Điều 9. Thi hành Quy chế

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.

Đồng Nai, ngày 12 tháng 03 năm 2019

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Xuân Sơn



Biên Hòa, ngày 27 tháng 03 năm 2019

QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ BỔ SUNG Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017 – 2022

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014.
- Điều lệ của Công ty cổ phần Cơ Khí Luyện Kim.

Ban Kiểm phiếu Đại hội công bố Quy chế đề cử, ứng cử bầu bổ sung Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017- 2022 tại Đại hội cổ đông Công ty Cổ phần Cơ Khí Luyện Kim năm 2019 như sau:

I. Quy chế đề cử ứng cử Ban kiểm soát:

- Số lượng bổ sung thành viên BKS: 01 người.
- Số lượng ứng cử viên BKS: Không hạn chế.

1. Quyền đề cử, ứng cử:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% trở lên số cổ phần của công ty trong thời hạn ít nhất 6 tháng được ứng cử hoặc đề cử 1 (một) người vào BKS của Công ty. Ứng cử viên được đề cử phải có đủ các tiêu chuẩn nêu tại mục 2 dưới đây.

2. Tiêu chuẩn ứng cử thành viên Ban Kiểm Soát:

a. Ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát phải có đầy đủ các tiêu chuẩn sau:

- Là cổ đông hoặc người khác do cổ đông đề cử.
- Có kinh nghiệm và am hiểu kỹ thuật, nghiệp vụ kinh doanh của Công ty.
- Có trình độ đại học
- Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực liêm khiết, có hiểu biết luật pháp
- Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.
- Thành viên BKS không được là thành viên của HĐQT; Tổng Giám Đốc; Kế toán Trưởng Công ty; vợ hoặc chồng, bố, bố nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên HĐQT, Tổng Giám Đốc, kế toán Trưởng của Công ty
- Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp.

b. Những người không được làm thành viên Ban kiểm soát:

- Người chưa thành niên, người thành niên bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự.
- Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang phải chấp hành hình phạt tù hoặc bị toà án tước quyền hành nghề.



II. Nguyên tắc bầu cử:

- Đúng luật, đúng điều lệ và bỏ phiếu kín.
- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Mỗi lần bầu cử, một đại biểu cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu.
- Ban kiểm phiếu do chủ tọa đoàn đề cử và được đại hội thông qua. Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Ban kiểm soát.
- **Phương thức bầu cử:**
- Phương thức bầu cử:
 - Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu: theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu vào BKS.
 - Mỗi cổ đông dự họp được cấp một phiếu bầu bổ sung BKS. Các cổ đông có thể đánh dấu x đồng ý hoặc điền số cổ phần tín nhiệm cho mỗi thành viên mà mình tín nhiệm sao cho tổng số cổ phần tín nhiệm của các thành viên phải bằng hoặc thấp hơn số cổ phần biểu quyết của mỗi cổ đông.
- Phiếu bầu cử sẽ được bỏ vào thùng phiếu trước khi tiến hành kiểm phiếu.
- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu.
- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:
 - Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu.
 - Gạch tên các ứng cử viên
 - Tổng số cổ phần tín nhiệm cho các thành viên lớn hơn số cổ phần biểu quyết của cổ đông sở hữu.
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với chủ tọa đoàn giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có)

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ Tịch

Nguyễn Xuân Sơn



Biên hòa, ngày 10 tháng 02 năm 2019

**BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM 2018 & PHƯƠNG HƯỚNG
NHIỆM VỤ NĂM 2019**

PHẦN I: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2018

I/ Đặc điểm chung:

• **Thuận lợi.**

- + Kết quả của năm 2017 là tương đối tốt, tạo tiền đề cho năm 2018 phát triển.
- + Được sự chỉ đạo của Tổng Cty Thép VN-CTCP và sự hỗ trợ các đơn vị trong hệ thống.
- + Uy tín của Công ty đã có trên thị trường.

• **Khó khăn.**

- + Giá thép vụn và vật tư ngành đúc tăng cao.
- + Cạnh tranh gay gắt giữa các đơn vị cùng ngành nghề.

II/ Kết quả các lĩnh vực hoạt động năm 2018:

1. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2018:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	% so KH	% so với (năm 2017)
I	Sản lượng					
1	Thép và gang đúc	Tấn	4.500	5.538,5	123,07	114 (4.855)
2	Gia công Cơ khí - rèn	Tấn	2.000	2.461,2	123,06	104 (2.363)
3	Gia công & Kết cấu	Tấn	1.000	1.062,7	106,27	139 (765)
II	Chỉ tiêu tài chính					
1	Doanh thu	Triệu đ	210.000	267.783	127,52	136 (196.6)
2	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đ	10.200	14.419	141,36	118 (12,23)
3	Cổ tức	%	35		100	

Các chỉ tiêu SX-KD năm 2018 đều rất tốt và vượt trội so với năm 2017.

2. Đánh giá các lĩnh vực hoạt động:

2.1 Công tác Marketing:

Công ty luôn chú trọng việc mở rộng thị trường đảm bảo đủ lượng hàng cho sản xuất. Với phương châm giữ vững khách hàng truyền thống và phát triển khách hàng mới, đặc biệt là xuất khẩu ...

Tổ chức hội nghị tri ân khách hàng trong hệ thống VNSteel, thăm hỏi các đơn vị sản xuất từ Đà Nẵng vào đến Kiên Giang. Thường xuyên trao đổi với các đối tác để mở rộng hàng xuất khẩu.

Chỉnh sửa trang website www.Sadakim.vn, cập nhật thêm sản phẩm mới. Tham gia triển lãm hàng công nghiệp phụ trợ ở TP.HCM đã thu hút thêm khách hàng trong và ngoài nước.

Công việc cho các xưởng luôn đầy đủ, cả 3 xưởng thường xuyên tăng ca sản xuất mới giảm bớt áp lực về tiến độ.

Năm 2018 chế tạo 1.611 chi tiết, cụm sản phẩm cho 143 khách hàng. Sản phẩm đúc ;gia công cơ khí đã xuất khẩu cho Nhật; Hàn Quốc; Đức; Canada và đã đúc chào hàng cho khách hàng Italia. Năm 2018 doanh thu từ xuất khẩu tăng khoảng 34 % so với năm 2017.

Cơ cấu doanh thu năm 2018 như sau :

Stt	Ngành hàng	Năm 2017		Năm 2018	
		Doanh thu (đ)	Tỷ lệ %	Doanh thu (đ)	Tỷ lệ%
1	Hệ thống VnSteel	51.547.005.500	26,2	45.741.951.864	17,08
2	Ngành thép ngoài hệ thống VnSteel	13.683.385.316	7,0	52.219.769.465	19,50
3	Xuất khẩu	102.689.625.740	52,2	137.531.162.555	51,36
4	Mía đường	9.249.609.527	4,7	7.685.945.000	2,87
5	Cao su	8.110.133.173	4,1	9.851.595.164	3,68
6	Cấp thoát nước	2.489.460.250	1,3	3.995.760.165	1,49
7	Xi măng	2.367.262.445	1,2	1.978.441.000	0,74
8	Các ngành khác	6.476.542.775	3,3	8.778.596.726	3,28
	Tổng cộng	196.613.024.726	100,0	267.783.221.939	100,0

Nhìn chung các nhóm hàng trong nước ổn định, ngành thép tăng do nhận công trình của khách hàng ngoài hệ thống. Hàng xuất khẩu tăng về sản lượng và doanh thu. Hàng xuất khẩu được tính chung doanh thu xuất khẩu trực tiếp và gián tiếp, xuất khẩu tại chỗ cho các doanh nghiệp nước ngoài tại VN. Có 41 khách hàng có doanh thu trên 500 triệu. Tổng doanh thu của 41 khách hàng này là 261.177.674.761 đồng chiếm 97,2% doanh thu bán hàng của Công ty.

Stt	Tên khách hàng	Doanh thu	Stt	Tên khách hàng	Doanh thu (đ)
1	CTY TNHH TOSHIBA ASIA	80.199.139.130	22	CTY TNHH KCP	1.627.950.000
2	CTY CP THÉP NGHI SƠN	37.629.479.964	23	CTY CP KIM LOẠI MGK	1.433.993.000
3	CTY VYKYNO	17.941.059.400	24	CTY ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI	1.313.314.000
4	CTY THÉP MIỀN NAM	13.939.214.000	25	CTY TNHH HA ĐẠT	1.224.104.500
5	ALP RAIL INONUSTRIES	13.714.437.990	26	CTY NGUYỄN NHẬT HUY	1.040.232.063
6	CTY CN CHÍNH XÁC VN	10.165.480.203	27	CTY MӨ ĐẮK LẮK	981.600.000
7	CTY THÉP VICASA	8.920.128.000	28	XN ĐƯỜNG VỊ THANH	890.500.000
8	CTY AN HƯNG TƯỜNG	5.973.870.000	29	CTY THÉP DRAGON	810.900.000
9	CTY CP THÉP THỦ ĐỨC	5.796.093.000	30	CTY GẠCH NGÔI ĐNAI	792.268.000
10	CTY TNHH ROEDERS	5.572.003.364	31	CTY THÉP VIỆT ÚC	755.860.000
11	CTY THÉP NHÀ BÈ	5.515.654.864	32	CTY THÉP POMINA 2	733.000.000
12	CTY TNHH TAKAYOSHI	4.487.019.000	33	CTY MÍA ĐƯỜNG 333	722.000.000
13	CTY THÉP ĐÔNG NAM Á	4.310.400.000	34	CTY TNHH NAGOYA	708.670.000
14	PNS TECH CORP	5.105.203.458	35	CTY VINGAL	696.750.000
15	CTY CP CƠ KHÍ AO SU	4.543.837.000	36	CTY DUY KHƯƠNG	644.016.418
16	CTY CƠ KHÍ AN SƠN	4.167.310.000	37	CTY XI MĂNG HÀ TIỀN	616.362.000
17	CTY THÉP VINA KYOEI	4.051.250.000	38	CTY THÉP SA MI NA	594.526.000
18	CTY THÉP TÂY ĐỒ	3.578.386.000	39	CTY CP THÉP ĐÀ NẴNG	560.080.000
19	CTY THÉP TUỆ MINH	3.277.115.000	40	CTY TNHH MINH ĐỒNG	514.518.500
20	CTY VINA OKAYA	3.263.049.906	41	CTY ĐƯỜNG KON TUM	504.900.000
21	CTY TNHH VSC-POSCO	1.862.000.000		TỔNG	261.177.674.761

Một số loại sản phẩm đúc chủ yếu, tất cả đều tăng so với năm 2017.

Stt	Hạng mục	Đvt (Tấn)	Năm 2017	Năm 2018	So sánh (tăng/giảm)
I	HÀNG XUẤT KHẨU	Tấn	3.157,19	3.681,21	524,02
1.1	Thân, nắp, chụp động cơ (Toshiba, Vikyno, Vpic)	“	2.717,34	3.162,94	445,60
1.2	Các chi tiết khác (Rodgers, Takayoshi, Pns, Alp, Okaya,...)	“	439,85	518,27	78,42
II	HÀNG TRONG NƯỚC	Tấn	1.691,04	1.850,89	159,85
2.1	Trục cán gang	“	589,49	815,86	226,37
2.2	Gang quả lô	“	127,81	130,44	2,63
2.3	Áo cán cao su	“	216,85	234,80	17,95
2.4	Các sản phẩm khác	“	756,89	669,79	-87,10
	TỔNG	Tấn	4.848,23	5.532,10	683,87

2.2 Chất lượng sản phẩm:

* Coi chất lượng sản phẩm là yếu tố quyết định đến sự tồn tại và phát triển, nên công ty luôn duy trì hoạt động HTQLCL theo tiêu chuẩn ISO 9001-2015.

* Chất lượng sản phẩm đạt yêu cầu của khách hàng và có uy tín trên thị trường.

* Công tác quản lý chất lượng luôn được coi trọng, tuy nhiên vẫn còn sai sót, vài trường hợp sản phẩm giao tới khách hàng mới phát hiện lỗi.

* Tình hình chất lượng sản phẩm năm 2018.

Stt	Hạng mục	Năm 2017		Năm 2018	
		Phế phẩm (tấn)	Tỷ lệ (%)	Phế phẩm (tấn)	Tỷ lệ (%)
1	Thép đúc	14,18	3,26	5,8	2,18
2	Gang đúc	154,73	3,38	147,5	2,72
3	Gia công cơ khí	4,03	0,19	3,06	0,13
4	Nhiệt luyện	2,17	0,71	1,15	0,79

Tỷ lệ phế phẩm năm 2018 đã giảm nhưng hàng thép xử lý hàn nhiều và sản phẩm giao đi bị khiếu nại, xử lý và trả về.

2.3 Công tác Kỹ thuật & đầu tư :

Công tác Kỹ thuật tập trung vào việc cải tiến công nghệ, ổn định công nghệ đảm bảo chất lượng sản phẩm, tiết kiệm, giảm tiêu hao vật tư nâng cao sức cạnh tranh. Tiêu hao nguyên liệu chính và điện năng vừa đạt định mức. Tuy nhiên vẫn còn nhiều sản phẩm chất lượng chưa cao.

Công tác Kỹ thuật cũng quan tâm đến việc bảo trì sửa chữa thiết bị, cải tạo nhà xưởng nhằm tăng năng suất, chất lượng. Trong năm 2018 đã thực hiện đầu tư một số hạng mục như sau:

STT	Tên công trình, thiết bị	Giá trị (VND)	Ghi chú
1	Máy phun bi	3.608.000.000	Dự án từ 2017 chuyển qua.
2	Máy cắt gaz CNC	486.000.000	Dự án từ 2017 chuyển qua
3	Máy hàn Mig KRII500 (8C)	271.940.000	
4	Máy làm khuôn cát nhựa	330.000.000	
5	Máy nén khí Hitachi cũ	100.000.000	
6	Máy tiện điều khiển số	350.000.000	
7	Nam châm điện, tủ điện	70.000.000	
8	Cụm máy cán Block Mill	4.545.454.545	Cho thuê hoạt động
	Tổng cộng	9.761.394.545	

(Tổng số tiền : Chín tỷ, bảy trăm sáu một triệu, ba trăm chín bốn ngàn, năm trăm bốn lăm đồng).

2.4 Công tác Kế toán tài chính:

- Chuẩn bị đủ nguồn vốn để thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.
- Thanh toán cổ tức cho các cổ đông đúng hạn.
- Kiểm tra và giám sát chặt chẽ công tác công nợ và thu hồi công nợ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động tài chính.
- Phối hợp với các phòng chức năng trong công tác kiểm soát, giám sát tài chính, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2.5 Công tác xây dựng các tổ chức CT- XH:

a, Đảng bộ:

Đảng bộ sinh hoạt với Đảng bộ Tổng Công ty thép Việt Nam-CTCP. Thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ của mình theo mô hình trong Công ty Cổ phần. Chỉ đạo quán triệt về thực hành tiết kiệm chống lãng phí, tham nhũng. Triển khai thực hiện đầy đủ các Nghị quyết, chỉ thị của cấp trên.

Đảng bộ Công ty đẩy mạnh cuộc học tập & làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

b, Công đoàn, đoàn thanh niên và Hội CCB.

Công đoàn chăm lo thăm hỏi đoàn viên và hoạt động thể dục - thể thao, tham gia hội thao khu vực Biên Hòa tại Nhơn Trạch. Đoàn TNCSHCM tổ chức các hoạt động phong trào thể thao văn hóa.

Hội CCB duy trì sinh hoạt và tổ chức làm vệ sinh môi trường trong Công ty. Công ty đều tạo mọi điều kiện cho các tổ chức chính trị hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ của mình và đóng góp vào thành tích chung của Công ty.

III/ Kết quả thực hiện các phong trào thi đua và công tác khác:

3.1 Công tác thi đua, khen thưởng:

Hưởng ứng sự chỉ đạo của Tổng công ty Thép VN- CTCP, từ ngày đầu ra quân của năm mới là phát động các phong trào thi đua : Tăng năng suất, đảm bảo chất lượng sản phẩm, đáp ứng đúng tiến độ, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, tiết kiệm chống lãng phí đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Các phong trào thi đua thực hiện rất tốt, nhờ vậy Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Trong năm 2018 có 46 sáng kiến, cải tiến kỹ thuật được công nhận với số tiền làm lợi là 935.335.000 đ.

Số tiền thưởng là 68.000.000 đ.

Kết quả bình xét thi đua năm 2018 toàn Công ty có 213 CB.CNV đạt danh hiệu lao động tiên tiến; 51 cán bộ, công nhân viên đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở, 02 cá nhân được đề nghị Tổng công ty tặng Giấy khen; 01 cá nhân được đề nghị Bộ Công thương tặng Bằng khen.

Có 5 tập thể trong công ty là lao động xuất sắc, trong đó có 01 tập thể được đề nghị Tổng công ty tặng giấy khen ; 01 tập thể được đề nghị Bộ Công thương tặng bằng khen.

Hội đồng thi đua khen thưởng công ty đề nghị cấp trên tặng bằng khen của Tổng Công ty Thép VN -CTCP cho đơn vị Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện kim.

3.2 Công tác bảo vệ ANTT, tài sản:

Công ty luôn quan tâm, phối hợp tốt giữa Công ty với chính quyền địa phương và Công an Khu công nghiệp; tham gia họp giao ban đầy đủ theo định kỳ; trang bị các công cụ hỗ trợ cần thiết cho an ninh bảo vệ, thường xuyên bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống camera v.v... tạo điều kiện để an ninh hoàn thành tốt nhiệm vụ. Công tác PCCN được đặt quan tâm đúng mức, đội PCCC được bổ sung, chấn chỉnh, trang bị đầy đủ phương tiện chữa cháy, đường ống nước chữa cháy, tham gia tập huấn và diễn tập hội thao theo kế hoạch của TP.Biên Hòa. Trong năm 2018 không xảy ra vụ cháy nổ nào.

3.3 Công tác XH-TT:

Trong năm 2018 Công ty đã chỉ đạo cho Công đoàn, Đoàn thanh niên thực hiện tốt các hoạt động từ thiện như :

- Tặng quà công nhân có hoàn cảnh khó khăn và tặng quà tết 2018 : 4.500.000 đ
- Ủng hộ quỹ nạn nhân chất độc da cam, hội người mù Đồng Nai: 11.000.000 đ
- Tặng quà cho các cháu học sinh giỏi năm học 2017- 2018 : 22.400.000 đ
- Tặng quà cho các cháu nhân ngày 1- 6 : 27.167.400 đ
- Chi hợp mặt và nghỉ mát cho các cụ hưu trí : 103.230.000 đ
- Hoạt động ủng hộ Hội hưu trí – Tổng Công ty Thép VN : 10.000.000 đ

Trong năm 2018 toàn thể cán bộ, công nhân viên Công ty đã đóng góp 02 ngày lương sản phẩm : 221.041.791 đồng để làm công tác xã hội từ thiện và đã chuyển cho Quỹ XHTT Tổng công ty Thép VN-CTCP số tiền là 89.521.200 đồng.

IV/ Thực hiện chế độ, chính sách đối với người lao động:

Công ty thực hiện theo nguyên tắc phải đảm bảo an toàn mới sản xuất. Tiếp tục chống dột, chống úng ở các xưởng, đổ bê tông nền, cải tạo cảnh quan trong Công ty.

Tiến hành đo đạc môi trường làm việc theo quy định của Sở nguyên & môi trường ĐN.

Trang bị BHLĐ đầy đủ. Thường xuyên nhắc nhở các Xưởng sản xuất làm vệ sinh mặt bằng và thiết bị, tương đối sạch sẽ nhưng chưa đạt yêu cầu.

Nhìn chung công tác ATLĐ-VSCN thực hiện tương đối tốt, trong năm 2018 xảy ra 07 TNLĐ nhẹ và không có vụ TNLĐ nặng nào.

Chi phí đo đạc, báo cáo môi trường: 32.428.000 đ

Chi phí xử lý cát thải công nghiệp : 128.560.000 đ

Chi phí khám sức khỏe định kỳ :	314.065.000 đ
Chi phí khám bệnh nghề nghiệp:	52.091.000 đ
Chi phí giám định :	16.410.000 đ

Trong năm 2018 công ty tuyển dụng 46 người mới, nhưng cũng có 22 người đến tuổi nghỉ hưu và xin nghỉ việc. Công ty đã hỗ trợ cho 14 lao động nghỉ việc với số tiền là 350 triệu đồng.

Số lao động hiện tại là: 265 người. Tổng quỹ lương cả năm 2018 là: 53,0 tỷ đồng. Thu nhập b/q của người lao động: 17,0 triệu đồng / người / tháng, bằng 113 % so với kế hoạch đề ra.

Công ty đóng BHXH, BHYT, BHTN đầy đủ theo đúng luật quy định.

Đã phối hợp với Công đoàn tổ chức cho CBCNV nghỉ dưỡng năm 2018 tại Phan Rang và tổ chức cho Cán bộ, nữ công thăm quan Singapore- Malaixia. Cựu chiến binh về nguồn thăm chiến khu Ấp Bắc và Cần Thơ. Tổ chức cho các tổ trưởng tham quan Quy Nhơn - Hội An - Đà Nẵng.

Công ty cũng tổ chức các hoạt động thể thao văn hóa, giao lưu với các đơn vị trong hệ thống VnSteel khu vực Biên Hòa. Tổ chức hoạt động gặp mặt cuối năm và chúc tết đầu năm mới, tạo nét đẹp trong đời sống tinh thần của người lao động.

V/ Đánh giá chung:

1. Những mặt được và chưa được trong quá trình thực hiện kế hoạch năm 2018:

- Những mặt được:
 - + Thực hiện tiết kiệm giảm chi phí, tiêu hao vật tư, năng lượng.
 - + Thực hiện cải tạo mặt bằng, môi trường làm việc, cảnh quan trong Công ty.
- Những mặt chưa được:
 - + Thiếu hụt lao động kỹ thuật có tay nghề cao.
 - + Năng suất lao động ở gia công cơ khí chưa cao.

2. Đánh giá việc hoàn thành nhiệm vụ năm 2018:

Tình hình SX-KD năm 2018 có những thuận lợi nhưng không ít khó khăn. Tuy nhiên với chỉ đạo quyết liệt của lãnh đạo Công ty, cùng với sự đoàn kết, quyết tâm của tập thể CB-CNV đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đạt doanh thu và lợi nhuận cao.

Thu nhập của người lao động ổn định ở mức khá, bữa ăn ca được nâng cao và ăn tự chọn, đời sống văn hóa tinh thần được nâng lên, môi trường, cảnh quan làm việc được thông thoáng và sạch sẽ.

Đạt được thành quả trên đây là rất tốt là kết quả của sự chỉ đạo sáng suốt của Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc Công ty và sự đoàn kết nhất trí, nỗ lực lao động của tập thể CB – CNV trong công ty còn có sự giúp đỡ quý báu của lãnh đạo Tổng Công ty Thép VN-CTCP, các công ty bạn trong hệ thống VN Steel.

Thay mặt cho Công ty CP Cơ khí Luyện Kim xin chân thành cảm ơn sự cố gắng quyết tâm của tập thể người lao động, sự quan tâm và chỉ đạo của lãnh đạo Tổng công ty Thép VN – CTCP, sự tin tưởng và đặt hàng của các công ty bạn trong hệ thống VnSteel trong giai đoạn vừa qua và thời gian tới.

PHẦN II : NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2019

I/ Đánh giá tình hình:

• Thuận lợi

- + Tập thể CB-CNV đoàn kết vì mục tiêu chung của Công ty .

+ Được sự chỉ đạo của TCty Thép VN và sự hỗ trợ các đơn vị trong hệ thống VnSteel.

• **Khó khăn**

+ Giá cả sắt thép vụn và vật tư ngành đúc và tăng cao, có diễn biến khó lường.

+ Cạnh tranh quyết liệt với các đơn vị cùng ngành nghề gia công cơ khí.

+ **II/ Kế hoạch 2019:**

2.1 Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất – kinh doanh:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2019	Ghi chú
1	Thép và gang đúc	Tấn	5.000	
2	Gia công cơ khí – Rèn	Tấn	2.100	
3	Gia công kết cấu	Tấn	700	
4	Doanh thu	Tỷ đồng	220	
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	11,0	
6	Chia cổ tức / vốn điều lệ.	%	35	

2.2 Kế hoạch đầu tư :

Stt	Tên công trình , thiết bị	Số lượng	Giá trị (Vnd)
1	Lò trung tần 3 tấn	1 cụm	16.500.000.000
2	Thiết bị tôi tần số	1 cụm	700.000.000
3	Cầu trục 5 tấn (2 dầm)	1 cái	500.000.000
	Tổng cộng		17.700.000.000

(Số tiền bằng chữ: Mười bảy tỷ, bảy trăm triệu đồng.)

3.3 Kế hoạch tiền lương:

Stt	Hạng mục tiền lương	Số tiền (triệu đồng)	Ghi chú
1	Thù lao HĐQT ; Ban Kiểm soát	192	
2	Tổng giám đốc ; Phó Tổng giám đốc ; Kế toán trưởng	2.350	
3	Tổng quỹ lương của công ty	47.650	

III/ Biện pháp thực hiện:

- Tiếp tục đẩy mạnh bổ sung nguồn hàng, đẩy mạnh nguồn hàng trong hệ thống VnSteel và tìm thêm các khách hàng mới cho sản xuất. Tham gia triển lãm về công nghiệp phụ trợ; thăm hỏi khách hàng và tham quan các đơn vị sản xuất.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng sản phẩm.
- Đầu tư thêm thiết bị, nâng cao năng suất, giải quyết tiến độ tốt cho khách hàng.
- Tiếp tục bổ sung và đào tạo lao động có tay nghề cho 2 xưởng chính.

PHẦN III : KIẾN NGHỊ (không)

Trên đây là Báo cáo Tổng kết công tác năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019. Rất mong các đồng chí đại biểu cấp trên và hội nghị có ý kiến chỉ đạo.

Trân trọng cảm ơn.



Đồng Nai, ngày 30 tháng 01 năm 2019

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2018

I. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty.

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Chấp hành và tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, điều lệ của công ty, quy chế quản lý tài chính và các quy định pháp lý hiện hành của Nhà nước.

Công ty đã thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 giao, lợi nhuận tốt, đảm bảo được việc làm, ổn định nguồn thu nhập cho người lao động.

Chất lượng của một số sản phẩm được nâng cao, tất cả sản phẩm và dịch vụ của công ty được kiểm tra chặt chẽ trước khi giao cho khách hàng, nghiêm túc tiếp thu và giải quyết nhanh chóng các khiếu nại của khách hàng.

Kết quả các chỉ tiêu sản xuất – kinh doanh năm 2018:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2017	Thực hiện 2018	% 2018/2017	% so với kế hoạch
I	Về Sản Xuất					
1	Thép và gang đúc	Tấn	4.855,40	5.538,5	114,07	123,08
2	Gia công cơ khí - rèn	Tấn	2.363,50	2.461,2	104,13	104,13
3	Gia công kết cấu	Tấn	764,9	1.062,7	138,93	106,27
II	Chỉ Tiêu Tài Chính					
1	Doanh thu	Tr. đ	196.613,02	267.783,22	136,19	127,52
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đ	14.552,69	17.200,65	118,19	132,31
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	12.236,89	14.419,38	117,84	141,37
III	Lao động, thu nhập					
1	Tổng số lao động	Người	238	265	111,34	
2	Lương bình quân (người / tháng)	Đồng	12.500.000	13.900.000	111,2	

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Đội ngũ CB-CNV công ty đoàn kết, năng động đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ, đáp ứng được nhu cầu của sản xuất kinh doanh trong năm 2018. Đặc biệt, Ban điều hành luôn thường xuyên theo dõi tình hình thực hiện kế hoạch và có những hành động điều chỉnh kịp thời để công ty đi đúng hướng.

Ban Tổng Giám đốc luôn chỉ đạo công việc sát thực tiễn sản xuất và tổ chức quản trị chặt chẽ vật tư, kỹ thuật, tài chính, và đặc biệt quản trị chất lượng sản phẩm theo ISO 9001:2015.

Công tác quan hệ khách hàng, mở rộng nguồn hàng đặc biệt là chủ trương của Tổng giám đốc chỉ đạo làm hàng xuất khẩu đã đạt những kết quả và hướng đi tốt cho công ty. Năm 2018 tỷ lệ hàng xuất khẩu tăng cao.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Đầu tư nâng sản lượng và chất lượng sản phẩm, củng cố thương hiệu Sadakim trên thị trường trong nước và quốc tế.

Tăng năng suất lao động và nâng cao thu nhập cho CB-CNV công ty.

Phấn đấu năm 2019 tăng doanh thu bán hàng và lợi nhuận theo kế hoạch như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2019	Ghi chú
1	Thép và gang đúc	Tấn	5.000	
2	Gia công Cơ khí – Rèn	Tấn	2.100	
3	Gia công kết cấu	Tấn	700	
4	Doanh thu	Tỷ đồng	220	
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	11	
6	Chia cổ tức / vốn điều lệ	%	35	

Để thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019, Công ty đề ra kế hoạch các dự án đầu tư như sau:

STT	Tên công trình, thiết bị	Giá trị (VND)	Ghi chú
1	Lò trung tần 3 tấn	16.500.000.000	
2	Thiết bị tôi tần số	700.000.000	
3	Cầu trục 5 tấn 2 dầm	500.000.000	
	Tổng cộng	17.700.000.000	

II. Báo cáo tình hình Quản trị công ty .

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị (chốt dữ liệu cổ đông ngày 28/12/2018):

STT	Họ và tên	Chức danh	CP năm giữ	% VDL	Ghi chú
1	Nguyễn Xuân Sơn - Đại diện vốn VNSTEEL - Vốn cá nhân	Chủ tịch HĐQT	650.000 1.800	25,00 0,07	Thành viên điều hành
2	Vũ Văn Hiến - Đại diện vốn VNSteel - Vốn cá nhân	Thành viên HĐQT	260.000 22.100	10,00 0,85	Thành viên điều hành
3	Phùng Vũ Anh -Đại diện vốn VNSteel	Thành viên HĐQT	260.000	10,00	
4	Nguyễn Thái Thiện	Thành viên HĐQT	455.100	17,5	
5	Trần Phước Dũng	Thành viên HĐQT	161.300	6,20	

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị công ty trong năm đã tổ chức 5 cuộc họp, ra nghị quyết lãnh đạo sản xuất kinh doanh của công ty theo đúng điều lệ công ty quy định.

Tỷ lệ tham dự họp của các thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Xuân Sơn	Chủ tịch	5	100%	
2	Vũ Văn Hiến	Thành viên	5	100%	
3	Phùng Vũ Anh	Thành viên	5	100%	
4	Nguyễn Thái Thiện	Thành viên	5	100%	
5	Trần Phước Dũng	Thành viên	5	100%	

c) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị không tham gia Ban điều hành.

Các thành viên Hội đồng quản trị công ty không tham gia Ban điều hành đã thường xuyên nhận báo cáo quý, tham gia các cuộc họp thường kỳ của HĐQT, tích cực tham gia xây dựng chiến lược phát triển công ty, tìm thêm nguồn hàng giới thiệu cho công ty thực hiện.

Các thành viên Hội đồng quản trị đều có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ	CP nắm giữ	% VDL	Ghi chú
1	Nguyễn Duy Dũng	Trưởng ban	0	0	
2	Ngô Thế Hiển	Thành viên	53.000	2,04	
3	Mai Văn Thanh	Thành viên	6.000	0,23	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Các thành viên ban kiểm soát có năng lực, trình độ về chuyên ngành kế toán và quản lý, am hiểu sâu về công ty.

Ban kiểm soát hoạt động thường xuyên trong năm, hàng quý họp để xem xét tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, các báo cáo của Ban kiểm soát đánh giá sát tình hình công ty, các số liệu phân tích chuẩn xác. Ban kiểm soát được mời tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Thù lao, các khoản lợi ích HĐQT, Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao/năm (đồng)	Ghi chú
1	Nguyễn Xuân Sơn	Chủ tịch		Không nhận theo quy định của TCty Thép VN-CTCP
2	Vũ Văn Hiến	Thành viên HĐQT		
3	Phùng Vũ Anh	Thành viên HĐQT	36.000.000	
4	Nguyễn Thái Thiện	Thành viên HĐQT	36.000.000	
5	Trần Phước Dũng	Thành viên HĐQT	36.000.000	
6	Nguyễn Duy Dũng	TB kiểm soát	36.000.000	
7	Ngô Thế Hiển	Thành viên BKS	24.000.000	
8	Mai Văn Thanh	Thành viên BKS	24.000.000	
	Cộng		192.000.000	

Lương thực lãnh của Ban điều hành sau khi trừ thuế TNCN:

- Tổng giám đốc: 734.908.201 đồng
- Phó Tổng giám đốc: 608.065.845 đồng
- Kế toán trưởng: 469.440.208 đồng

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: có 01 giao dịch như sau:

STT	Họ tên	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số CMND	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao
2	Nguyễn Thái Thiện (mua cp)	Ủy viên HĐQT	023572764 cấp ngày 05/05/2015 Tại TP.HCM	28 Nguyễn Đăng Giai, P.Thảo Điền, Q2, TP.HCM	21/02/2018 – 20/03/2018	455.100 cp (17,5%)

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Sơn



Đồng Nai, ngày 30 tháng 01 năm 2019

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH CỦA BAN KIỂM SOÁT VỀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2018

Kính gửi: Quý Cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.
- Căn cứ điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Cơ Khí Luyện Kim.
- Căn cứ Báo cáo Tài chính ngày 31 tháng 12 năm 2018 của công ty (đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC ngày 30/01/2019) và tình hình hoạt động SXKD năm 2018 của Cty cổ phần Cơ Khí Luyện Kim.

Ban Kiểm soát thẩm định kết quả và báo cáo Đại hội đồng Cổ đông về kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty CP Cơ Khí Luyện Kim năm 2018 kết thúc ngày 31/12/2018 như sau:

A. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2018

I. KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2018

ĐVT: VNĐ

CHỈ TIÊU	ĐVT	KH 2018	TH 2018	% SO KH
Doanh thu thuần	Triệu đ	210.000	267.783	127,52%
Lợi nhuận (sau thuế)	Triệu đ	10.200	14.419	141,36%
Đầu tư	Triệu đ	12.900	9.761	75,67%
Lãi cơ bản trên 01 CP		-	4.437,00	
Chia cổ tức		35%	40%	114%

II. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2018:

ĐVT: VNĐ

STT	Diễn giải	31/12/2017	31/12/2018	(%) 2017	(%) 2018
A	TÀI SẢN	78,506,070,324	125,800,427,357	100.00	100.00
1	Tài sản ngắn hạn	54,074,203,130	97,026,367,910	68.88	77.12
2	Tài sản dài hạn	24,431,867,194	28,774,059,447	31.12	22.88
B	NGUỒN VỐN	78,506,070,324	125,800,427,357	100.00	100.00
1	Nợ phải trả	26,511,840,270	71,010,509,396	33.77	56.45
2	Vốn chủ sở hữu	51,994,230,054	54,789,917,961	66.23	43.55

- Cơ cấu Tài sản và Nguồn vốn hợp lý, ổn định, đảm bảo khả năng thanh toán và đáp ứng tốt nhu cầu vốn trong quá trình sản xuất kinh doanh.
- Nợ phải thu đến 31/12/2018: 50.098.021.378 đồng là những khoản công nợ luân chuyển ngắn hạn.
- Công ty không có nợ phải thu khó đòi.
- Nợ phải trả : 71.010.509.396 đ chủ yếu là:

+ Vay ngân hàng ngắn hạn:	32.920.831.649 đ
+ Vay ngân hàng dài hạn :	2.105.000.000 đ
+ Phải trả khách hàng:	22.533.650.885 đ
+ Người mua trả trước:	3.655.096.357 đ
+ Phải trả CB.CNV	8.426.729.505 đ

III. MỘT SỐ CHỈ TIÊU KHÁC:

1. Tình hình đầu tư xây dựng cơ bản và khấu hao TSCĐ:

- Khối lượng đầu tư XDCB dở dang	: 0 đ
- Khối lượng đầu tư XDCB hoàn thành	: 0 đ
- Khấu hao TSCĐ năm 2018	: 5.419.202.292 đ
- Nguyên giá TSCĐ	: 98.096.003.003 đ
- Giá trị còn lại TSCĐ	: 28.774.059.447 đ

2. Tình hình Lao động và quỹ tiền lương:

- Lao động bình quân	: 265 người
- Tổng quỹ lương (Quyết định lương)	: 52.912.674.381 đ
- Tiền lương bình quân/ người/ tháng	: 13.900.000 đ

3. Nguồn Vốn chủ sở hữu đến ngày 31/12/2018 là : 54.789.917.961 đ

Trong đó:

- Vốn đầu tư chủ sở hữu	: 26.000.000.000 đ
- Quỹ đầu tư phát triển	: 8.796.663.000 đ
- Lợi nhuận chưa phân phối năm trước	: 5.573.879.054 đ
- Lợi nhuận chưa phân phối năm nay	: 14.419.375.907 đ

4. Tỷ suất lợi nhuận

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng doanh thu	: 5,38%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản	: 11,46 %
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu	: 26,32%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ	: 55,46 %

IV. TÌNH HÌNH TUÂN THỦ PHÁP LUẬT, CHẤP HÀNH ĐIỀU LỆ, THỰC HIỆN NQ CỦA ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG:

- Các hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2018 nằm trong phạm vi quy định của pháp luật hiện hành, luật doanh nghiệp, điều lệ của công ty và giấy phép đã được đăng ký kinh doanh.
- Bảo toàn vốn, chỉ tiêu về doanh thu đạt 127,52%, lợi nhuận đạt 141,36% và đầu tư đạt 75,67% so với Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2018. Như vậy, chỉ tiêu về

doanh thu vượt kế hoạch 27,52%, LNST vượt kế hoạch 41,36% nhưng chỉ tiêu đầu tư chưa hoàn thành kế hoạch vì chưa tìm được thiết bị phù hợp.

B. KIỂM SOÁT TÌNH HÌNH QUẢN LÝ VÀ ĐIỀU HÀNH CÔNG TY

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Hội đồng quản trị của Công ty có 05 thành viên gồm: 01 Chủ tịch HĐQT và 04 Ủy viên đã thực hiện quyền và nhiệm vụ như sau:

- Họp mỗi quý 01 lần. Tổng kết hoạt động SXKD, chỉ đạo sâu sát việc thực hiện Nghị quyết năm 2018 và định hướng chính sách phát triển của công ty.

- Chỉ đạo Công ty giữ vững và mở rộng thị trường trong và ngoài nước, tỷ lệ hàng xuất khẩu tăng cao.

- Chấp nhận lỗ một vài sản phẩm xuất khẩu để học hỏi kinh nghiệm và công nghệ nước ngoài.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

Ban Tổng Giám đốc đã chấp hành và triển khai thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị về việc quản lý, sử dụng vốn, tài sản và nhân sự như sau:

- Đã hoàn thành kế hoạch SXKD, Doanh thu vượt 27,52%, giữ vững được thị phần chế tạo và gia công cơ khí cho ngành thép, mía đường, xi măng... ngoài ra còn mở rộng lượng hàng xuất khẩu (hàng xuất khẩu chiếm 51,36% trên tổng doanh thu, sản lượng và doanh thu tăng trên 15% so với năm 2017)

- Tình hình kinh tế năm 2018 có nhiều biến động, giá cả vật tư đầu vào tăng, cạnh tranh giữa các đơn vị cùng ngành nghề gay gắt, tuy nhiên Ban Tổng giám đốc đã thực hiện tiết kiệm vật tư đặc biệt là vật tư quý hiếm, chống lãng phí, tăng NSLĐ để giảm thiểu giá thành sản phẩm.

- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với nhà nước và các chế độ chính sách cho người lao động.

III. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Ban Kiểm soát gồm 3 thành viên đã thực hiện đầy đủ quyền và nhiệm vụ được quy định trong điều lệ Công ty. Cụ thể:

- Nghiêm túc thực hiện việc kiểm tra tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2018, mỗi quý 1 lần.

- Kiểm tra, xem xét báo cáo tài chính, sổ sách chứng từ và hệ thống quản lý, giám sát nội bộ theo quy định của nhà nước và điều lệ công ty cổ phần.

- Lập báo cáo thẩm định về tình hình tài chính và kết quả kinh doanh trong quý, năm trình HĐQT và Đại hội cổ đông. Đồng thời nêu ý kiến đóng góp nhằm hoàn thiện hơn việc kiểm soát nội bộ và phục vụ sản xuất kinh doanh.

IV. KẾT LUẬN:

Qua kiểm tra, BKS ghi nhận những nội dung sau:

- Quản lý chặt chẽ, bảo đảm nguyên tắc và tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.
- Tình hình tài chính: cơ cấu vốn hợp lý đáp ứng được nhu cầu SXKD, bảo toàn vốn cổ đông.
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ đạt 55,46%, được đánh giá đạt kết quả tốt trong tình hình kinh tế còn gặp nhiều khó khăn.

Trong năm, BKS không nhận được đơn thư tố cáo, khiếu nại của Cổ đông, người lao động cũng như khách hàng.

Báo cáo này đã được các thành viên BKS thông qua. Kính trình đại hội xem xét.

Trân trọng cảm ơn và kính chúc sức khỏe ./.

TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Duy Dũng

TỜ TRÌNH

V/v : **Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Kế hoạch đầu tư năm 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cơ khí Luyện Kim

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện Kim.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 thông qua kế hoạch năm 2019 như sau:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2019	Ghi chú
1	Thép và gang đúc	Tấn	5.000	
2	Gia công Cơ khí - Rèn	Tấn	2.100	
3	Gia công kết cấu	Tấn	700	
4	Doanh thu	Tỷ đồng	220	
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	11,0	
6	Chia cổ tức / vốn điều lệ	%	35	

2. Kế hoạch đầu tư năm 2019:

STT	Tên công trình, thiết bị	Giá trị (VND)	Ghi chú
1	Lò trung tần 3 tấn	16.500.000.000	
3	Thiết bị tôi tần số	700.000.000	
4	Cầu trục 5 tấn 2 dầm	500.000.000	
	Tổng cộng	17.700.000.000	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua .

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông SDK;
- HĐQT, BKS, BGĐ, Thư ký Công ty;
- Lưu VT; HĐQT.
(Tài liệu ĐHCĐ 2019).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Sơn

TỜ TRÌNH

V/v xác định tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện Kim

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Nghị định 60/2015/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty CP Cơ khí Luyện Kim;
- Căn cứ Công văn số 766/UBCKNN-PTTT ngày 14/02/2017 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại SDK;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua các nội dung sau:

- Thông qua tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện kim là 49%.
- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện các thủ tục có liên quan (nếu có) bao gồm: sửa đổi điều lệ công ty; thực hiện thủ tục thông báo với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam để cập nhật room nước ngoài có thể thực hiện giao dịch chứng khoán SDK; thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật.

Kính trình quý vị cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông SDK;
- HĐQT, BKS, BGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT; HĐQT.
(Tài liệu ĐHCĐ 2019).



TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cơ khí Luyện Kim

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện Kim.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua nội dung sau:

Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 của Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện Kim được kiểm toán độc lập bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC, ký ngày 30 tháng 01 năm 2019.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông SDK;
- HĐQT, BKS, BGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT; HĐQT.
(Tài liệu ĐHCĐ 2019).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Sơn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện kim**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện kim được lập ngày 10 tháng 01 năm 2019, từ trang 06 đến trang 32, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện kim tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC



Vũ Xuân Biễn
Phó Tổng Giám đốc
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
Số: 0743-2018-002-1

Trương Thị Hoài Anh
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
Số: 2446-2018-002-1

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2019

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2018	01/01/2018
			VND	VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		97.026.367.910	54.074.203.130
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	3	3.810.750.834	9.054.766.258
111	1. Tiền		3.810.750.834	9.054.766.258
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		50.772.502.034	22.792.791.790
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	4	50.098.021.378	21.402.366.604
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	5	628.724.630	1.319.230.640
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	6	45.756.026	71.194.546
140	IV. Hàng tồn kho	7	39.662.952.348	21.974.246.952
141	1. Hàng tồn kho		39.662.952.348	21.995.443.106
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		-	(21.196.154)
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		2.780.162.694	252.398.130
152	1. Thuế GTGT được khấu trừ		2.632.993.314	77.755.810
153	2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	12	147.169.380	174.642.320
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		28.774.059.447	24.431.867.194
220	II. Tài sản cố định		28.774.059.447	24.431.867.194
221	1. Tài sản cố định hữu hình	8	27.633.706.695	22.889.037.000
222	- Nguyên giá		96.083.615.803	91.479.421.769
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(68.449.909.108)	(68.590.384.769)
227	2. Tài sản cố định vô hình	9	1.140.352.752	1.542.830.194
228	- Nguyên giá		2.012.387.200	2.012.387.200
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(872.034.448)	(469.557.006)
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		125.800.427.357	78.506.070.324

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁNTại ngày 31 tháng 12 năm 2018
(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2018	01/01/2018
			VND	VND
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		71.010.509.396	26.511.840.270
310	I. Nợ ngắn hạn		68.905.509.396	26.511.840.270
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	10	22.533.650.885	8.064.465.323
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	11	3.655.096.357	1.143.772.948
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	12	79.696.760	128.182.078
314	4. Phải trả người lao động		8.426.729.505	7.728.127.349
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	13	361.101.966	227.499.622
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	14	823.512.273	569.375.649
320	7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	15	32.920.831.649	8.475.608.000
322	8. Quỹ khen thưởng phúc lợi		104.890.001	174.809.301
330	II. Nợ dài hạn		2.105.000.000	-
338	1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	15	2.105.000.000	-
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		54.789.917.961	51.994.230.054
410	I. Vốn chủ sở hữu	16	54.789.917.961	51.994.230.054
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		26.000.000.000	26.000.000.000
411a	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		26.000.000.000	26.000.000.000
418	2. Quỹ đầu tư phát triển		8.796.663.000	8.796.663.000
421	3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		19.993.254.961	17.197.567.054
421a	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		5.573.879.054	4.960.679.132
421b	LNST chưa phân phối năm nay		14.419.375.907	12.236.887.922
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		125.800.427.357	78.506.070.324


Trương Thị Mỹ Dung
Người lập


Đoàn Thị Thủy
Kế toán trưởng

Nguyễn Xuân Sơn
Tổng Giám đốc

Đồng Nai, ngày 10 tháng 01 năm 2019

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
 Năm 2018

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2018	Năm 2017
			VND	VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	18	268.571.456.231	197.248.682.200
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	19	788.234.292	635.657.474
10	3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		267.783.221.939	196.613.024.726
11	4. Giá vốn hàng bán	20	224.020.522.394	160.922.582.814
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		43.762.699.545	35.690.441.912
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	536.565.011	249.610.992
22	7. Chi phí tài chính	22	1.464.798.165	641.148.791
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		796.338.962	204.436.961
25	8. Chi phí bán hàng	23	3.408.350.096	1.366.638.441
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	24	24.647.533.469	19.333.349.609
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		14.778.582.826	14.598.916.063
31	11. Thu nhập khác	25	2.496.827.047	65.570.182
32	12. Chi phí khác	26	74.763.341	111.792.509
40	13. Lợi nhuận khác		2.422.063.706	(46.222.327)
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		17.200.646.532	14.552.693.736
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	27	2.781.270.625	2.315.805.814
52	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		-	-
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		<u>14.419.375.907</u>	<u>12.236.887.922</u>
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	28	4.437	4.236


 Trương Thị Mỹ Dung
 Người lập


 Đoàn Thị Thủy
 Kế toán trưởng


 Nguyễn Xuân Sơn
 Tổng Giám đốc



Đồng Nai, ngày 10 tháng 01 năm 2019

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Năm 2018

(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2018	Năm 2017
			VND	VND
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	1. Lợi nhuận trước thuế		17.200.646.532	14.552.693.736
	2. Điều chỉnh cho các khoản			
02	- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư		5.419.202.292	4.756.441.630
03	- Các khoản dự phòng		(21.196.154)	(370.958.626)
04	- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		36.641.369	39.778.260
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(1.308.209.261)	(73.784.672)
06	- Chi phí lãi vay		796.338.962	204.436.961
08	3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		22.123.423.740	19.108.607.289
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		(30.577.440.222)	624.579.845
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho		(17.667.509.242)	(2.000.662.632)
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)		18.042.255.081	2.227.994.531
14	- Tiền lãi vay đã trả		(771.743.948)	(204.160.123)
15	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(2.829.755.943)	(2.352.885.833)
17	- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(1.293.607.300)	(1.534.572.800)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		(12.974.377.834)	15.868.900.277
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		(9.761.394.545)	(5.506.869.218)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		1.300.000.000	98.000.000
27	3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		8.209.261	12.184.672
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		(8.453.185.284)	(5.396.684.546)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Năm 2018

(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2018	Năm 2017
			VND	VND
III LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
33	1. Tiền thu từ đi vay		84.586.751.758	38.226.226.000
34	2. Tiền trả nợ gốc vay		(58.002.558.209)	(36.068.603.500)
36	3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(10.400.000.000)	(10.400.000.000)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		16.184.193.549	(8.242.377.500)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		(5.243.369.569)	2.229.838.231
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		9.054.766.258	6.826.510.925
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		(645.855)	(1.582.898)
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	3	<u>3.810.750.834</u>	<u>9.054.766.258</u>



Trương Thị Mỹ Dung
Người lập



Đoàn Thị Thủy
Kế toán trưởng




Nguyễn Xuân Sơn
Tổng Giám đốc

Đồng Nai, ngày 10 tháng 01 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện Kim

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty CP Cơ khí Luyện Kim;
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty CP Cơ khí Luyện Kim đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua các nội dung sau:

1. Phân phối lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2018:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2018	14.419.375.907
2	Lợi nhuận năm 2017 chuyển qua	5.573.879.054
3	Trích lập quỹ phúc lợi 5% lợi nhuận	720.968.795
4	Trích lập quỹ khen thưởng 5% lợi nhuận	720.968.795
5	Trích lập Quỹ khen thưởng HĐQT+BKS+BĐH 5% lợi nhuận	720.968.796
6	Chia cổ tức 60% vốn điều lệ	15.600.000.000
7	Lợi nhuận còn lại chuyển qua năm 2019	2.230.348.575

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2019:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Doanh thu	220.000.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế	11.000.000.000
3	Lợi nhuận còn lại năm 2018 chuyển qua	2.230.348.575
4	Trích lập Quỹ KTPL, thưởng HĐQT+BKS+BĐH 20% lợi nhuận	2.200.000.000
5	Chia cổ tức 35% vốn điều lệ	9.100.000.000
6	Lợi nhuận còn lại chuyển qua năm 2020	1.930.348.575

Kính trình quý vị cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông SDK;
- HĐQT, BKS, BGĐ, Thư ký Công ty;
- Lưu VT; HĐQT.
(Tài liệu ĐHCĐ 2019).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Sơn

TỜ TRÌNH

V/v thông qua thù lao của Thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách và quỹ tiền lương năm 2019 của Trưởng BKS chuyên trách

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện Kim

- Căn cứ Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí Luyện Kim.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua quỹ thù lao thực hiện năm 2018 và kế hoạch quỹ thù lao năm 2019 của Thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách tiền lương, quỹ tiền lương năm 2019 của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách như sau:

1. Quỹ thù lao của Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát không chuyên trách:

a. Quỹ thù lao thực hiện năm 2018:

Đơn vị tính: đồng/người/tháng

Chức danh	Thù lao kế hoạch	Thù lao thực hiện	Ghi chú
Chủ tịch HĐQT			Tham gia điều hành
TV HĐQT (4 người)	108.000.000	108.000.000	01 người tham gia điều hành
Trưởng BKS	36.000.000	36.000.000	
Kiểm soát viên (2 người)	48.000.000	48.000.000	

Tổng quỹ thù lao thực hiện 2018: 192.000.000 đồng.

b. Quỹ thù lao kế hoạch 2019:

Đơn vị tính: đồng/người/tháng

Chức danh	Thù lao kế hoạch	Thù lao thực hiện	Ghi chú
Chủ tịch HĐQT			Tham gia điều hành
TV HĐQT (4 người)	108.000.000	108.000.000	01 người tham gia điều hành
Trưởng BKS	36.000.000	36.000.000	
Kiểm soát viên (2 người)	48.000.000	48.000.000	

Tổng quỹ thù lao thực hiện 2019: 192.000.000 đồng.

2. Quỹ tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: không có



a. Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2019:

Mức tiền lương 01 tháng: 00 đồng/tháng.

Quỹ tiền lương kế hoạch: 00 đồng.

b. Thực hiện quyết toán quỹ tiền lương kế hoạch 2019:

Quỹ tiền lương thực hiện được xác định căn cứ vào mức độ hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận.

Kính trình quý vị cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông SDK;
- HĐQT, BKS, BGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT; HĐQT.
(Tài liệu ĐHCĐ 2019).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Sơn



Số : 007/2019/TT-HĐQT/CKLK

Đồng Nai, ngày 10 tháng 02 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cơ khí Luyện Kim

- Căn cứ Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí Luyện Kim.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung Lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 như sau:

Để tạo điều kiện thuận lợi trong việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 đạt hiệu quả cao nhất, Ban Kiểm soát sau khi thống nhất với Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào năng lực, trình độ đội ngũ kiểm toán viên chuyên nghiệp của các Công ty kiểm toán độc lập, đạt tiêu chuẩn kiểm toán các Công ty đại chúng đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (Upcom) được Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận, chủ động lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2019.

Sau khi xem xét, Ban Kiểm soát Công ty cổ phần cơ khí luyện kim kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua về việc lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và cả năm 2019 cho Công ty cổ phần Cơ khí Luyện kim là một trong số năm (05) công ty sau:

1. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
2. PricewaterhouseCoopers (PWC)
3. Deloitte (Deloitte)
4. Ernst and Young (E&Y)
5. KPMG

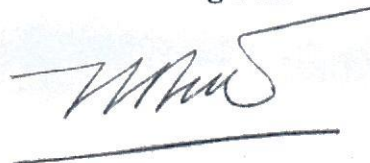
Kính trình quý vị cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông SDK;
- HĐQT, BKS, BGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT; HĐQT.
(Tài liệu ĐHCĐ 2019).

**TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng Ban**



Số : 008/2019/TT-HĐQT/CKLK

Đồng Nai, ngày 10 tháng 02 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cơ khí Luyện Kim

- Căn cứ Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí Luyện Kim.

Để tạo điều kiện thuận lợi cho công việc điều hành sản xuất kinh doanh tại Công ty cổ phần Cơ khí Luyện kim. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ khí Luyện kim trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận và thông qua:

Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông SDK;
- HĐQT, BKS, BGĐ, Thư ký Công ty;
- Lưu VT; HĐQT.
(Tài liệu ĐHCĐ 2019).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Xuân Sơn

Số : 009/2019/TT-HĐQT/CKLK

Đồng Nai, ngày 10 tháng 02 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v Bầu bổ sung một thành viên Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cơ khí Luyện Kim

- Căn cứ Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí Luyện Kim.
- Căn cứ Quyết định số 299/QĐ-VNS ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP về việc cử nhân sự tham gia Ban kiểm soát công ty CP Cơ Khí Luyện Kim.

Hội Đồng Quản Trị Công ty CP Cơ Khí Luyện Kim đề cử bà Hà Thị Thu Hiền, chuyên viên Ban Tài chính Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP tham gia ứng cử vào chức danh trưởng Ban kiểm soát thay ông Nguyễn Duy Dũng nhằm đảm bảo đủ số lượng 03 thành viên trong Ban kiểm soát Công ty CP Cơ Khí Luyện Kim.

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và chấp thuận bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát.

Kính trình quý vị cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông SDK;
- HĐQT, BKS, BGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT; HĐQT.
(Tài liệu ĐHCĐ 2019).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Sơn

Đồng Nai, ngày 18 tháng 02 năm 2019

ĐƠN TỪ NHIỆM

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cơ khí Luyện Kim

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ Khí Luyện Kim

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cơ Khí Luyện Kim

- Căn cứ Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí Luyện Kim.
- Căn cứ Quy chế quản trị Công ty.

Tôi tên là **Nguyễn Duy Dũng**, hiện đang là Trưởng ban kiểm soát Công ty CP Cơ Khí Luyện Kim. Được sự tin nhiệm của Đại hội đồng cổ đông, tôi được bầu là thành viên Ban kiểm soát và giữ chức vụ là Trưởng ban kiểm soát Công ty (nhiệm kỳ 2017-2022) kể từ ngày 29/03/2017. Trong thời gian công tác tôi đã luôn cố gắng hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình để phục vụ cho Công ty và lợi ích của các Cổ đông.

Tuy nhiên, hiện tại vì lý do cá nhân nên tôi viết đơn này kính trình Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đồng ý cho tôi được từ nhiệm vị trí Thành viên ban kiểm soát từ ngày 29/03/2019.

Rất mong nhận được sự quan tâm, xem xét và nhất trí từ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty..

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông SDK;
- HĐQT, BKS, BGĐ, Thư ký Công ty;
- Lưu VT; HĐQT.
(Tài liệu ĐHCĐ 2019).

NGƯỜI LÀM ĐƠN



Nguyễn Duy Dũng



SƠ YẾU LÝ LỊCH

Hà Thị Thu Hiền

Nữ

10/05/1987

Hà Nội

001187005095, ngày cấp 19/08/2015, nơi cấp: Cục CSDKQL
Cư trú và DLQG về dân cư

Việt Nam

Kinh

Tổ 9, P. Ô Chợ Dừa, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội

0979706387

Thạc sĩ

Từ Tháng 03/2010 đến nay : Làm việc tại Ban Tài chính kế
toán – Tổng Công Ty Thép Việt Nam - CTCP

Ngày tháng năm sinh:

Nơi sinh:

CMND:

Quốc tịch:

Dân tộc:

Địa chỉ thường trú:

Số ĐT liên lạc:

Trình độ chuyên môn:

Quá trình công tác:

+ Từ ... đến ... :

*Các chức vụ công tác hiện nay tại
tổ chức niêm yết:*

*Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại
tổ chức khác:*

*Số CP nắm giữ (tại thời điểm
25/03/2019):*

0 cổ phần, chiếm % vốn điều lệ

+ Đại diện sở hữu:

..... cổ phần, chiếm % vốn điều lệ

+ Cá nhân sở hữu:

0 cổ phần, chiếm% vốn điều lệ

Các cam kết nắm giữ (nếu có)

*Những người liên quan có nắm
giữ cổ phiếu của tổ chức niêm yết:*

1- Mỗi quan hệ: **Không** nắm giữ: 0 CP, chiếm 0 % vốn điều
lệ

2- Mỗi quan hệ: ..., Tên cá nhân/tổ chức:năm giữ:
..... CP, chiếm% vốn điều lệ

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách
nhiệm trước pháp luật.

TP Hà Nội., ngày 21 tháng 01 năm 2019

Người khai ký tên, ghi rõ họ tên

(Đã ký)